

BẢO HIỂM XÃ HỘI
(PROVINCE/CITY) SOCIAL SECURITY
OFFICE
BẢO HIỂM XÃ HỘI
(DISTRICT) SOCIAL SECURITY
OFFICE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

....., ngày tháng năm
....., day month year

Số: /QĐ-BHXH
No. /QĐ-BHXH

MÃ SỐ BHXH.....
SOCIAL INSURANCE CODE.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tạm dừng hưởng chế độ BHXH hàng tháng
DECISION
On suspension from enjoying monthly social security allowance

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI.....

DIRECTOR OF THE SOCIAL SECURITY OFFICE OF.....

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số.....;

Pursuant to Law No.....on Social Insurance;

Căn cứ Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc thành lập Bảo hiểm xã hội.....;

Pursuant to the Director General of the Vietnam Social Security's Decision No.....of..... (day).....(month).....(year) on the establishment of the social security office of.....

Theo đề nghị của...(1).....,

At the proposal of.....(1).....,

QUYẾT ĐỊNH:

DECISION:

Điều 1. Ông/Bà:sinh ngày ... tháng ... năm ...
Mr/Ms:.....Born on (day) (month) . . . (year)

Hưởng...(2)..... từ tháng năm;

Enjoying...(2).....from.....(month).....year;

Nay tạm dừng hưởng chế độ kể từ tháng năm

Now suspending from enjoying the allowance from.....(month).....(year)

Lý do: (3)

Reason: (3).....

Điều 2. Các ông, bà Trưởng phòng Chế độ BHXH, Giám đốc BHXH
(4) và ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Article 2. Heads of social insurance implementation divisions, head of social security office of (4).....and persons whose names are written in Article 1 shall implement this Decision./.

Nơi nhận/Place of receiving:

- Ông/Bà/Mr/Ms(5).....;
- Lưu hồ sơ/Recorded.

GIÁM ĐỐC/DIRECTOR

(ký, đóng dấu)/(signature and seal)

Ghi chú:

- (1) Ghi Bộ phận/Phòng Chế độ BHXH;
- (2) Ghi rõ lương hưu hoặc loại trợ cấp cụ thể;
- (3) Ghi lý do tạm dừng hưởng theo quy định như xuất cảnh trái phép, bị Tòa án tuyên bố mất tích; có căn cứ xác định việc hưởng không đúng quy định pháp luật;
- (4) Nếu BHXH cấp huyện giải quyết thì thay cụm từ “Trưởng phòng Chế độ BHXH, Giám đốc BHXH huyện/quận” bằng “Phụ trách Chế độ BHXH, Kế toán trưởng”.
- (5) Ghi tên người bị tạm dừng hưởng lương hưu, trợ cấp.

Note:

- (1) To write the social insurance implementation unit/division;
- (2) To write the pension or specific social insurance allowance;
- (3) To write the reason for temporary suspension from enjoying allowance in accordance with law, namely illegal emigration, being declared missing by the court; having grounds for determination of enjoying allowance in contravention of law;
- (4) To replace the phrase “Heads of social insurance implementation divisions, directors of social insurance agencies of rural districts/urban districts.....” with “Persons in charge of social insurance regimes, chief accountants” in case district-level social insurance agencies settle the monthly social insurance allowance”.
- (5) To write the person being suspended from enjoying pension or allowance.

Trường hợp có sự khác nhau về cách hiểu giữa tiếng Việt và tiếng Anh trong văn bản, tiếng Việt là ngôn ngữ chính và là căn cứ pháp lý để giải quyết tranh chấp./ If there are differences understanding between Vietnamese and English in this paper, VietNameese will be considered the primary language and legal basis to resolve the dispute.